TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VÂN HỒ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2020/HS-ST
Ngày 22 - 7 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Quách Công Cầm

Bà Nguyễn Thị Tam

-Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Hằng Giang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Hà Mạnh Tr; tên gọi khác: Không, sinh năm 1997 tại huyện M, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Tiểu khu Ch, thị trấn Nông trường M, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Mạnh T, sinh năm 1978 và bà Lường Thị Th, sinh năm 1980; Sống chung như vợ chồng với Hà Thị Th, có 01 con; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 29/12/2017, bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc. Chấp hành xong ngày 28/10/2019.

- Bị bắt giam giữ từ ngày 10/2/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Lường Văn L, sinh năm 2000. Trú tại: Tiểu khu Ch, thị trấn Nông trường M, huyện M, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:*

Anh Vũ Ngọc S, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Tiểu khu S, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Mạnh Tr, sinh năm 1997, trú quán: Tiểu khu Ch, thị trấn Nông trường M, huyện M, tỉnh Sơn La là đối tượng nghiện hút chất ma túy. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 10/2/2020, Tr hỏi mượn xe BKS: 26G1-252.86 của Lường Văn L, sinh năm 2000 để tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến khu vực Ch, xã V, Tr dừng xe tại khu vực Trường tiểu học bản Ch rồi sử dụng điện thoại di động điện cho một người phụ nữ người mông tên R hỏi mua 50.000 đồng Heroine thì R đồng ý. Khoảng 10 phút sau R đi bộ đến khu vực trường học đưa cho Tr một gói Heroine được gói bằng nilon màu xanh. Tr trả cho Re 50.000 đồng. Mua được ma túy, Tr chuẩn bị sử dụng thì bị tổ công tác công an huyện V đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm: 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng chất bột màu trắng, Tr khai nhận đó là Heroine của Tr, 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA có BKS: 26G1-252.86, 01 giấy đăng ký xe máy mang tên Lường Văn L, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng.

Cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện V và Viện kiểm sát nhân dân huyện V cùng với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành cân tịnh xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Hà Mạnh Tr được 0,23 gam, lấy toàn bộ ký hiệu là T làm mẫu giám định. Mẫu giám định giao cho Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy, loại ma túy.

Tại kết luận giám định số: 319 ngày 13/2/2020 của phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: Mẫu giám định ký hiệu T là chất ma túy; Loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,23 gam. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được là 0,23 gam, loại Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định: Chất bột màu trắng thuộc mẫu giám định ký hiệu T không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng 0,15 gam.

Cáo trạng số 46/CT-VKS ngày 29/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Hà Mạnh Tr về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát huyện V giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng như nội dụng cáo trạng; qua phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hà Mạnh Tr phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hà Mạnh Tr từ 20(hai mươi) tháng tù đến 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Hà Mạnh Tr.

Về vật chứng vụ án đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 0,15 gam Heroine, 01 phong bì đã niêm phong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu, 01 phong bì niêm phong bên trong đựng que thử ma túy đối với Hà Mạnh Tr, .

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO kèm 01 sim điện thoại viettel.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Kiểm sát viên không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố Hà Mạnh Tr về tội tàng trữ trái phép chất ma túy đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa bị cáo Hà Mạnh Tr khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Bản tự khai, Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung bị can thể hiện: Ngày 10/2/2020, bị cáo Hà Mạnh Tr đã có hành vi tàng trữ 0,23 gam Heroine mục đích để sử dụng. Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Hà Mạnh Tr phạm tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng được đưa đi cai nghiện ma túy chưa hết thời gian được coi là xóa tiền sự, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng cố ý phạm tội. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, áp dụng mức hình phạt đủ răn đe, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Bị cáo Hà Mạnh Tr đang bị tạm giam, Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù, bị cáo Hà Mạnh Tr có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản có giá trị, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Đối với nguồn gốc số ma túy thu giữ: Theo lời khai của Hà Mạnh Tr mua của một người đàn phụ nữ dân tộc Mông tên R, nhà ở bản Ch, xã V, huyện V. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh với chính quyền địa phương và xác định tại bản Ch, xã V không có đối tượng nào có đặc điểm như bị can đã khai. Do đó, Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ. Buộc Hà Mạnh Tr phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về số ma túy đã thu giữ.

[5]. Đối với số điện thoại 0366319563 của người phụ nữ tên R đã bán ma túy cho Hà Mạnh Tr. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác định thông tin đăng ký thuê bao là của Lưu Thị L, sinh năm 1988, trú quán: Xã M, huyện V, tỉnh H. Qua quá trình điều tra, Lưu Thị L khẳng định không cho ai mượn và cũng không biết ai sử dụng chứng minh nhân dân để đăng ký thông tin cá nhân số thuê bao trên. Lưu Thị L không biết người đàn ông nào là Hà Mạnh Tr. Cơ quan điều tra đã cho Hà Mạnh Tr nhận dạng hình ảnh của Lưu Thị L kết quả: Tr khẳng định L không phải là người phụ nữ tên R đã bán ma túy cho Tr.

[6]. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA BKS: 26G1-252.86 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Lường Văn L thu giữ khi bắt quả tang Hà Mạnh Tr, quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Lường Văn L, sinh năm 2000, Ngày 10/2/2020, Tr mượn xe của L đi mua ma túy L không biết. Ngày 17/3/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an

huyện V đã trả lại Lường Văn L chiếc xe máy và đăng ký xe là có căn cứ được chấp nhận.

[7]. Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 0,15 gam Heroine, 01 phong bì đã niêm phong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu, 01 phong bì niêm phong bên trong đựng que thử ma túy đối với Hà Mạnh Tr là vật cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO kèm 01 sim điện thoại là tài sản của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.Tuyên bố bị cáo Hà Mạnh Tr phạm tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Hà Mạnh Tr 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/2/2020.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 0,15 gam Heroine, 01 phong bì đã niêm phong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu, 01 phong bì niêm phong bên trong đựng que thử ma túy đối với Hà Mạnh Tr.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO kèm 01 sim điện thoại vi của Hà Mạnh Tr.

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V trả lại cho Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lường Văn L 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA BKS: 26G1-252.86 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Lường Văn L.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Người có QLNVLQ
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;

Lê Xuân Hiếu